

TRUNG TÂM TIN HỌC
TRƯỜNG THỊNH VŨNG TÀU
Zalo: 0933008831- Hotline: 0702222272

ĐỀ THI THỰC HÀNH
KỶ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT
TRÌNH ĐỘ: NÂNG CAO
ĐỀ ÔN THI 3
THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT
ĐỀ SỐ 1: CÓ 9 TRANG
(Không tham khảo tài liệu khi đang làm bài)

Chú ý: Trước khi làm bài Thí sinh tạo trong ổ đĩa D 1 folder có dạng sau: **STT_HO TEN THI SINH_NC.**

- **STT** là số thứ tự của Thí sinh trong danh sách dự thi
- **HO TEN THI SINH** là Họ tên thí sinh (Không có dấu Tiếng Việt) trong danh sách dự thi. (Hoặc theo hướng dẫn của cán bộ coi thi).
- Các hình ảnh trong bài thi (nếu có) sử dụng các ảnh kèm theo đề thi, nếu không có ảnh kèm theo đề thi có thể sử dụng các ảnh khác để thay thế.

Giám thị không giải thích đề thi

ĐỀ THI:

1. PHẦN WORD (3đ)

Bài 1: Nhập văn bản bên dưới lưu lại với tên file BaiThi_Word_NC_Bai1 trong STT_HO TEN THI SINH_NC sau đó thực hiện các yêu cầu:

Nguyên lý hoạt động và điều khiển

Áp dụng quy tắc ảnh hưởng của Bernoulli (Théorème de Bernoulli).....Máy bay thẳng được trọng lực và bay lên được là nhờ lực nâng khí động học hay còn gọi là lực nâng Zhukovski.

Là kết quả của sự chênh lệch áp suất không khí tại mặt trên và mặt dưới của vật thể (cánh máy bay) khi dòng khí chuyển động chảy bao bọc qua vật thể.

Phân loại

Theo hình thức cánh nâng

Máy bay có cánh cố định.

Máy bay trực thăng

Theo chức năng sử dụng

Máy bay quân sự

Tiêm kích: không chiến chống máy bay địch

Cường kích: Tấn công các mục tiêu nhỏ di động trên mặt đất, truy kích.

Tiêm kích – cường kích: vừa có chức năng không chiến vừa có chức năng tấn công

Vận tải

Đồ bộ đường không

Máy bay dân dụng

Máy bay chuyên dụng

Thí nghiệm: để thực hiện các thử nghiệm bay

Y tế: cứu hộ y tế khẩn cấp

Theo trọng lượng cất cánh

Trên 75 tấn

Từ 30 đến 75 tấn

Từ 10 đến 30 tấn

Dưới 10 tấn

Theo thể loại và số lượng động cơ

Theo thể loại động cơ:

Động cơ piston

Tuốc bin cánh quạt

Phản lực

Yêu cầu thực hiện:

a. Tạo style và định dạng văn bản như mẫu sau:

1. Nguyên lý hoạt động và điều khiển

Áp dụng quy tắc ảnh hưởng của Bernoulli (Théorème de Bernoulli).....Máy bay thẳng được trọng lực và bay lên được là nhờ lực nâng khí động học hay còn gọi là lực nâng Zhukovski.

Là kết quả của sự chênh lệch áp suất không khí tại mặt trên và mặt dưới của vật thể (cánh máy bay) khi dòng khí chuyển động chảy bao bọc qua vật thể.

2. Phân loại

2.1 Theo hình thức cánh nâng

2.1.1 Máy bay có cánh cố định.

2.1.2 Máy bay trực thăng

b. Tạo tiêu đề đầu trang là “**Lớp Tin Học Văn Phòng Nâng Cao**”. Tạo tiêu đề cuối trang có nội dung là:

Trang hiện hành trên tổng số trang. (ví dụ: Trang 3/5, Trang 5/5).

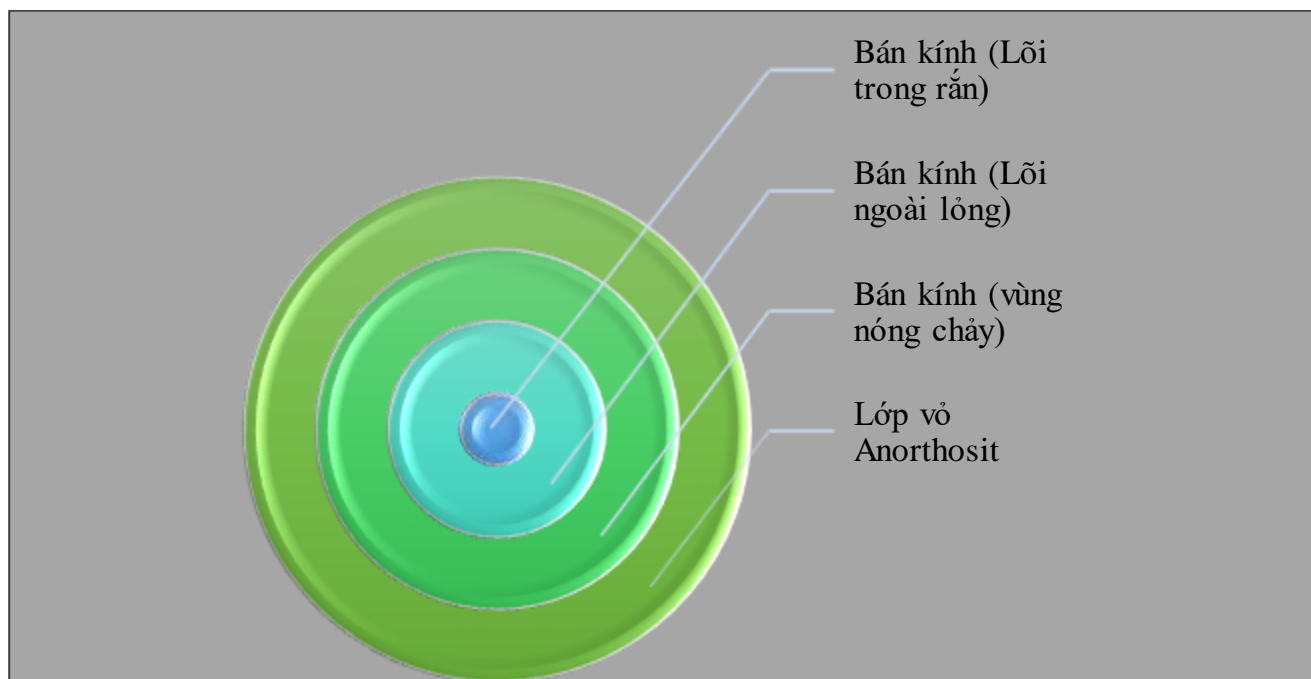
c. Tạo WaterMark là dòng chữ “**MÁY BAY**”

d. Tạo mục lục ở cuối văn bản thể hiện thao 3 cấp như sau.

MỤC LỤC

1.	Nguyên lý hoạt động và điều khiển	1
2.	Phân loại.....	1
2.1	Theo hình thức cánh nâng.....	1
2.1.1	Máy bay có cánh cố định.	1
2.1.2	Máy bay trực thăng	1
2.2	Theo chức năng sử dụng	1
2.2.1	Máy bay quân sự.....	1
2.2.2	Vận tải.....	1
2.2.3	Thí nghiệm: để thực hiện các thử nghiệm bay.....	1
2.3	Theo trọng lượng cất cánh	1
2.4	Theo thể loại và số lượng động cơ.....	2
2.4.1	Theo thể loại động cơ:.....	2

e. Tạo sơ đồ tổ chức tại vị trí bất kỳ trong văn bản (trước mục lục) sau đó cập nhật lại mục lục:



f. Nhập công thức toán học sau và đặt ở cuối văn bản.

$$(1 + x)^n = 1 + \frac{nx}{1!} + \frac{n(n-1)x^2}{2!} + \dots$$

Bài 2: Tạo bảng sau và lưu với tên DANHSACH_Bai2.docx trong Folder STT_HO TEN THI SINH_NC

STT	Họ lót	Tên	Email	Khóa	Lớp
1	Phan Thị	Xuân	Anhtrangmuathu_1579@yahoo.com	K183	CCB
2	Trần Thị Thu	Thảo	Thuthao_9690@yahoo.com.vn	K182	CCB
3	Trần Quỳnh	Như	Zit_yuri_2708@yahoo.com	K183	CCA
4	Đào Ngọc Thủy	Tiên	daongocthuytien@gmail.com	K182	CCC
5	Thạch Thị	Tâm	Mytamentv92004@gmail.com	K184	CCA
6	Lê Hoàng	Yến	Lehoangyen219@gmail.com	K184	CCB
7	Trần Thị Thanh	Thảo	Thanhthao20890@yahoo.com.vn	K182	CCA
8	Nguyễn Thị Kim	Phượng	phuongkimbt@yahoo.com.vn	K183	CCB

Trình bày nội dung bên dưới lưu vào Folder STT_HO TEN THI SINH_NC với tên KETNHAP_Bai2.docx

DANH SÁCH LỚP TRỰC TUYẾN

Xây dựng WEB bằng Google Application

Khai giảng: 12/11/2024

Lưu ý: Học trực tuyến qua mạng, học viên học bất kỳ nơi nào có kết nối internet, không tập trung vào trung tâm.

Danh sách học kỳ này gồm có:

Sau đó thực hiện kết nhập file **Danh sach_Bai2.docx**. Nhưng chỉ kết nhập những học viên khóa 183, 184 học lớp CCB. Chỉ kết nhập các trường **Họ lót, Tên, Email**.

Kết quả như dữ liệu dưới đây:

DANH SÁCH LỚP TRỰC TUYẾN

Xây dựng WEB bằng Google Application

Khai giảng: 12/11/2024

Lưu ý: Học trực tuyến qua mạng, học viên học bất kỳ nơi nào có kết nối internet, không tập trung vào trung tâm.

Danh sách học kỳ này gồm có:

Họ lót	Tên	Email
Phan Thị	Xuân	Anhtrangmuathu_1579@yahoo.com
Lê Hoàng	Yến	Lehoangyen219@gmail.com
Nguyễn Thị Kim	Phượng	phuongkimbt@yahoo.com.vn

2. PHẦN POWER POINT (3đ)

Thực hiện các yêu cầu sau. Kết quả lưu thành File **BaiThi_PowerPoint_NC** trong Folder **STT_HO TEN THI SINH_NC**.

2.1 (0.5đ) Tạo 2 slide theo thứ tự và có định dạng như sau:

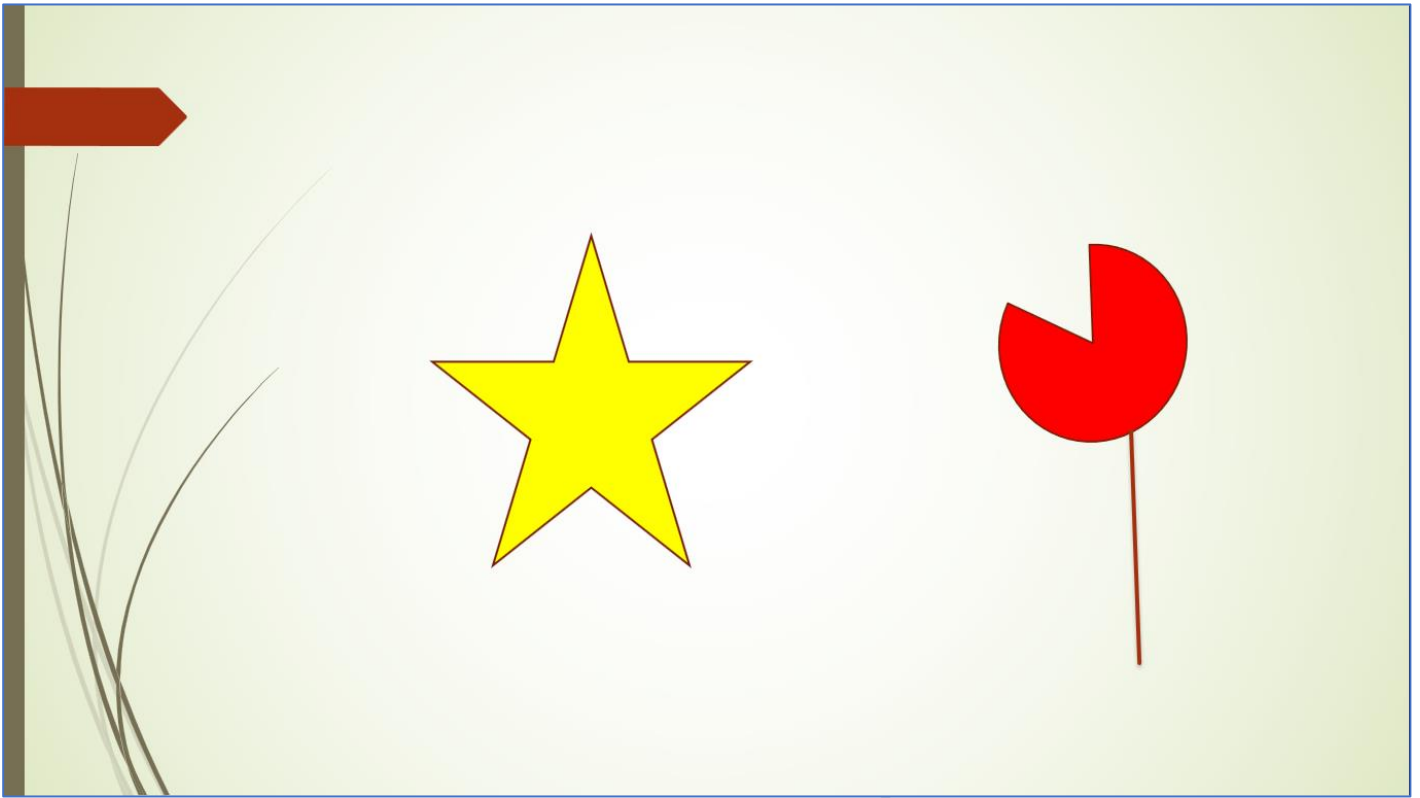
2.2 (0.5đ) Trong **Transitions** không sử dụng hiệu ứng, bỏ dấu check ở mục **On Mouse Click** và **After** (tất cả các slide).

2.3 (1.0đ) Khi trình chiếu, trong Slide 1 Dòng chữ “**THI...**” tự động chạy ra từ trái, sau đó dòng chữ “**US...**” tự động chạy ra từ phải, sau đó tự động xuất hiện hình thoi. Khi click chuột vào hình thoi sẽ chuyển đến Slide 2.

2.4 (1.0đ) Khi trình chiếu, trong Slide 2 tự động xuất hiện đồng thời hình sao vàng và bông hoa đỏ. Sau đó nhấn mạnh đổi màu 5 lần từ vàng sang đỏ cho ngôi sao và từ đỏ sang vàng cho bông hoa. Khi click vào sao vàng, sao vàng bay lên và biến mất. Khi click vào bông hoa đỏ, bông hoa đỏ rơi xuống và biến mất.

Chú ý: Với các hiệu ứng không được chỉ định, tự chọn hiệu ứng phù hợp cho các đối tượng. Thời gian hoạt động của mỗi hiệu ứng đúng 1 giây.





Chú ý: Với các hiệu ứng không được chỉ định, tự chọn hiệu ứng phù hợp cho các đối tượng. Thời gian hoạt động của mỗi hiệu ứng đúng 1 giây.

3. PHẦN EXCEL (4đ)

3.1.(0.75đ) Trình bày bảng tính, lưu file với tên **BaiThi_Excel_NC** trong Folder **STT_HO TEN THI SINH_NC**

3.2. (0.25đ) Từ bảng bậc lương. Hãy tìm bậc lương tương ứng cho từng nhân viên. **Dùng hàm index và công thức mảng.**

3.3. (0.25đ) Từ bảng phụ cấp. Hãy tìm tên phòng ban. **Sử dụng công thức mảng.**

3.4. (0.25đ) Dựa vào ngày làm việc, tính thâm niên cho từng nhân viên trong năm nay. **Dùng công thức mảng.**

3.5. (0.25đ) Từ bảng phụ cấp. Hãy tìm mức phụ cấp tương ứng với thâm niên công tác. **Dùng công thức mảng.**

3.6. (0.5đ) Lập công thức tính Lương = Số ngày công * Bậc lương. Nếu số ngày lớn hơn 24 thì số ngày dư ra được tính gấp đôi. Nếu số ngày công lớn hơn 28 thì số ngày dư ra được tính gấp ba lần. **Sử dụng công thức mảng.**

3.7. (0.5đ) Mức tạm ứng theo bậc:

- Những nhân viên thuộc các phòng ban thuộc bậc A thì được tạm ứng $2/3 * \text{lương}$
- Những nhân viên thuộc các phòng ban thuộc bậc B thì được tạm ứng $1/2 * \text{lương}$
- Những bậc còn lại được tạm ứng $1/3$ của lương.

Giá trị được làm tròn đến phần nghìn. Sử dụng công thức mảng

3.8. (0.25đ) Khống chế dữ liệu cho cột tạm ứng: Giá trị nhập phải \leq Mức tạm ứng và nhập giá trị thực phù hợp cho các ô trong cột.

3.9. (0.25đ) Thực lãnh = Lương + Phụ cấp – Tạm ứng. Sử dụng công thức mảng.

3.10.(0.5đ) Lập bảng thông kê như sau:

- Tên phòng và Bậc lương: Chỉ được chọn không nhập trực tiếp.
- Thống kê tổng tiền lương theo Tên phòng và Bậc lương đã chọn.

3.11.(0.25) Tô màu xanh nhạt cho những dòng nhân viên thuộc phòng Giám Đốc hoặc Tổ Chức cả 2 đều phải có ngày công >28 .

BẢNG LƯƠNG THÁNG 1/2024

TT	Mã NV	Tên	Phái	Ngày làm việc	Ngày công	Bậc lương	Tên phòng	Thâm niên	Phụ cấp	Lương	Mức Tạm ứng	Tạm ứng	Thực lãnh
1	A-KT-1	Trí	Nam	01/02/2020	20								
2	B-KT-2	Hải	Nữ	20/05/2010	30								
3	C-KD-1	Thanh	Nam	25/08/2018	24								
4	B-TC-3	Châu	Nữ	30/07/2013	29								
5	B-TC-1	Châu	Nam	26/06/2021	25								
6	C-GD-1	Hải	Nam	10/01/2011	30								
7	D-GD-2	Bích	Nữ	15/09/2019	21								
8	A-KD-3	Trí	Nam	05/07/2021	26								
9	C-KD-2	Trang	Nữ	06/10/2012	30								
10	D-KD-3	Hải	Nam	25/12/2016	28								

Bảng bậc lương

Bậc lương	Loại		
	1	2	3
A	800,000	700,000	600,000
B	700,000	600,000	500,000
C	600,000	500,000	400,000
D	500,000	400,000	300,000

Bảng phụ cấp

Mã phòng	Tên phòng	Thâm niên		
		01-08	09-12	>=13
KT	Kế toán	10,000	20,000	30,000
TC	Tổ chức	15,000	25,000	35,000
KD	Kinh doanh	20,000	30,000	40,000
GD	Giám Đốc	25,000	25,000	45,000

Bảng thống kê

Tên phòng	
Bậc lương	
Tổng tiền lương	

Chú ý: Sử dụng công thức để thực hiện tính và điền dữ liệu. Câu nào không làm được, điền dữ liệu trực tiếp (không được tính điểm) để làm câu tiếp theo.